



CẨM KẾT CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024
BIỂU MẪU 9

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp		
		Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
I	Điều kiện tuyển sinh	<p>- Xét tuyển tất cả các em có đủ hồ sơ học bạ THCS hợp lệ, đăng ký nguyện vọng vào học tại trường không dự thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT Công lập.</p> <p>-Tuyển tất cả các em đã tham gia dự thi trong kì thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT Công lập, trong đó không có bài thi nào bị điểm 0 (không)</p>	<p>- HS đủ điều kiện lên lớp theo quy định của Bộ GD&ĐT</p> <p>-Tuyển tất cả các em có độ tuổi được quy định trong và ngoài địa bàn.</p> <p>Yêu cầu: HS đã hoàn thành chương trình lớp 10 và có đầy đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- HS đủ điều kiện lên lớp theo quy định của Bộ GD&ĐT</p> <p>-Tuyển tất cả các em có độ tuổi được quy định trong và ngoài địa bàn.</p> <p>Yêu cầu: HS đã hoàn thành chương trình lớp 11 và có đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	<p>-Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông.</p> <p>- Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT 2018;</p>	<p>-Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông.</p> <p>- Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT 2018;</p>	<p>- Thực hiện chương trình do Bộ GD&ĐT ban hành theo QĐ 16/2006/QĐ-BGDĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông và Quyết định số 507/QĐ-SGDĐT-GDTrH (ngày 15 tháng 9 năm 2011)</p> <p>- Thực hiện Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc</p>



			Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.
III	<p>Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình.</p> <p>Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường và gia đình phối hợp chặt chẽ trong việc quản lý, giáo dục toàn diện học sinh. Thường xuyên thông tin liên lạc hai chiều giữa nhà trường và gia đình. Hoạt động Ban đại diện CMHS đúng văn bản chỉ đạo hiện hành. Ban đại diện CMHS trường, lớp có đủ thành phần, cơ cấu theo quy định. - Nhà trường thường xuyên thông báo kết quả giáo dục học tập, năng lực và phẩm chất của học sinh theo từng tuần, tháng, từng học kì (<i>Qua hệ thống eNetViet và gặp trao đổi trực tiếp</i>) - Gia đình thường xuyên liên hệ với GVCN, với ban giám hiệu nhà trường để cùng phối hợp giáo dục HS. - Học sinh có thái độ học tập đúng đắn, chấp hành đầy đủ nội quy nhà trường. Mọi học sinh phải thực hiện tốt nội quy, quy định trong Điều lệ trường THPT, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. - Học sinh phải thực hiện tốt <i>Hình ảnh học sinh trường THPT Nam Triệu tích cực, năng động và nhân ái với 5 biết, 3 cần, 2 không.</i> 	
IV	<p>Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ học sinh (như các loại phòng phục vụ học tập, thiết bị dạy học, tin học ...) + Nhà trường có 33 phòng học và phòng chức năng: 03 phòng Tin học, 02 phòng thực hành Hoá học – Sinh học, 02 phòng thực hành Vật lý – Công nghệ, 01 phòng trực tuyến, 01 phòng truyền thông, 01 phòng thư viện, 02 phòng y tế ... + Nhà trường có 33 phòng học cho 32 lớp: Đảm bảo được 01 phòng/01lớp; 100% phòng học được trang bị hệ thống camera, loa phát thanh và máy chiếu, màn hình tivi, 100% số phòng học có máy điều hòa nhiệt độ... Trong mỗi phòng học được trang bị bàn ghế, bảng chống loá, điện, quạt, điều hòa, máy chiếu Projecter/TV, 01 tủ sách, tủ thuốc, tủ đựng điện thoại..... đúng quy cách phục vụ tốt cho việc học tập của học sinh. + Sân chơi, bãi tập rộng rãi, thoáng mát: Nhà trường có sân cỏ nhân tạo và sân học thể dục thể thao phục vụ tốt cho học sinh học ngoài trời. -Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phương pháp quản lý của cơ sở giáo dục. + Cán bộ quản lý: 5 (2 HĐT – 3 BGH) (03 đ.c có dạy) 	



		<p>+ Tổ Văn Phòng: 15 (1 tổ trưởng, 1 tổ phó, 2 qlhs, 2 văn thư, 1 kế toán, 1 thủ quỹ, 4 bảo vệ, 3 tạp vụ)</p> <p>+ Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 52</p> <p>+ Đội ngũ cán bộ, giáo viên 100% đạt chuẩn đào tạo trong đó có 11,03% đạt trên chuẩn. Qua đánh giá theo chuẩn hàng năm đều có trên 90% giáo viên đạt từ loại khá trở lên.</p> <p>- Thực hiện công tác quản lý theo quy định của điều lệ trường học, theo quy chế của ngành, và phù hợp với điều kiện của nhà trường.</p> <p>- Phương pháp giảng dạy phù hợp đối tượng học sinh, không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy từng bước nâng cao chất lượng dạy và học.</p> <p>+ Hằng năm, giáo viên đều được tập huấn về đổi mới phương pháp giảng dạy phát triển năng lực học sinh, phương pháp kiểm tra đánh giá.</p> <p>+ Trong năm học, nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khoá, các buổi sinh hoạt động ngoài giờ lên lớp, các sân chơi, tổ chức các hoạt động thăm viếng nghĩa trang, chăm sóc các di tích lịch sử và các hoạt động khác để giáo dục toàn diện cho học sinh.</p>
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	<p>+ Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt từ 95%.</p> <p>+ Tỷ lệ học sinh đạt học lực Giỏi: 30% (12)</p> <p>+ kết quả học tập mức xuất sắc/ tốt tốt 3% (K10, K11)</p> <p>+ Tỷ lệ học sinh đạt học lực Khá/ kết quả học tập mức Khá 50 %.</p> <p>+ Tỷ lệ học sinh học lực Yếu, Kém/ kết quả học tập mức không đạt thì không vượt quá 1%</p> <p>Toàn thành phổ lên bậc thứ 55</p> <p>Khối NCL tăng từ bậc 17 lên thứ 14/20 trường khối NCL (theo phân tích điểm Khoán CL năm học 2022 – 2023)</p> <p>- Tỷ lệ đỗ TN: bằng tỷ lệ thành phố (Không bao gồm học sinh tự do)</p> <p>- Giảm tỷ lệ học sinh bỏ học: Tỷ lệ HS bỏ học không quá 3.5%.</p> <p>- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.</p> <p>- Sức khỏe: Chăm sóc tốt vệ sinh sức khỏe học đường, có biện pháp tích cực trong việc phòng, chống các dịch bệnh thông thường, khám bệnh không để xảy ra tai nạn tương tích và giao thông đối với học sinh.</p>
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	<p>- Cuối năm học 100% số học sinh có đủ kiến thức, kỹ năng, điều kiện để tiếp tục theo học các lớp 11,12.</p> <p>- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt từ 90% trở lên.</p>

..TN....., ngày 19. tháng 9. năm 2023

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)
Lương Thị Vân Anh

